NGÀY THỨ SÁU 12 SEPTEMBRE 1924

Trung Bắc Tân Văn

中地新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DEPOT LEGAL INDOCHINE N°2706

TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI

TÉLÉPHONE N° 156

BANQUE

Một năm	6	00	6	00	6	00	6	00	12	00
Sáu tháng và	»	»	3	00	3	00	3	00	»	»
Cho công-sở	»	»	3	00	3	00	3	00	»	»
Sáu tháng	3	00	3	50	3	50	3	50	6	00
Ba tháng	1	50	1	75	1	75	1	75	3	00
Một tháng	»	50	»	60	»	60	»	60	1	00

Les abonnements partent du 1er et du 15 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61 63, Rue de Coton, Hanoi

Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHẠM-HỮU-LY
Administrateur-gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

ANNONCES

Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m 065 de large

Une seule insertion	0 $ 50 la ligne
Par contrat annuel	
Par centimètre et par insertion	0 $ 15 la ligne
Réclame dans la 1re page	2 $ la ligne
Annonces judiciaires et légales	1 $ 50 la ligne

On traite à forfait pour les contrats importants

KIỀU VỚI SIỂM

(Tiếp theo)

Xét ra cái kiêu với cái siểm, là hai cái tính chất trong phản mà kỳ thực tương thành với nhau. Phàm đã kiêu thì tất siểm, mà đã siểm thì tất kiêu, đối với người được kiêu, kiêu chúng nào thì đối với người phải siểm lại siểm chừng nấy, kiêu rõ kiêu ra dáng mà siểm cũng siểm đến cùng, suy cái tâm-lý kiêu siểm của người đời, hình như ai cũng đã đắp sẵn một cái bụng chịu khuất-nhục lúc này để bành bao lúc khác, cố luồn cúi chỗ nọ để phách-lác chỗ kia, trong cái khi nộ-nhan tì-tất, bôn tẩu xu thừa mà vẫn có chừa chan cái bi-vọng xe ngựa nghênh ngang, cân đai vất vẻo, đến cái lúc, gặp cái chỗ bành bao phách-lác được thì lại bành bao phách-lác ngay, mình khuất nhục luồn cúi kẻ khác thế nào thì lại muốn cho có kẻ khác khuất nhục luồn cúi mình cũng như thế cho bõ; khuất nhất nhân thân vạn thặng, ấy là cái bi-quyết truyền tâm của họ; hôn-đa khất ái, kiêu-nhân bạch nhật ấy là cái thủ-đoạn phi-thường của họ; họ tự nghĩ có nhục thì mới có vinh, có thân thì phải có khuất, mình không khéo tán, khéo ninh, khéo bợ-đỡ, khéo chiều lòn, nương tựa được nơi quyền thế, a-phụ được chỗ giàu sang, thì làm sao kiếm được cái địa-vị, mưu được cái danh-phận, vớ được cái lợi lộc hơn người mà hòng vẻ-vang vênh-vào với người được; mà mình đã tốn bao nhiêu thì giờ, phí bao nhiêu tâm-lực, dùng bao nhiêu phương-pháp khôn khéo mà nịnh để cho được người yêu, người thương, người cất-nhắc, người dễ-bạt mà kiếm được cái địa-vị, mưu được cái danh-phận, vớ được cái lợi lộc hơn người mà chính mình thì ta khinh rẻ người, hắt hủi người, nạt nộ người, cái vinh này cũng bù được với cái nhục kia, cái khuất của ta lúc ấy càng đáng có cái thân của ta lúc này; cho nên càng muốn kiêu người thì càng phải siểm người, cũng ra sức siểm người thì càng làm bộ kiêu người. Một cái thái-độ dương-dương tự đắc, mục hạ vô nhân với một cái thái-độ ra cúi vào luồn, nịnh thần ôm vậy, mới trông thì tưởng tiệt nhiên khác hẳn như hai người, mà xét kỹ ra thì cũng cùng là một cái biểu-hiện của cái tâm lý xấu-xa lố-lĩnh vậy.

Bởi sao mà sinh ra có cái tâm-lý kỳ-khôi như vậy? suy nguyên kỹ cố, cũng vì trúng phải cái độc hư vinh. Hư vinh là thế nào? là chỉ mộ cái vinh-hiển bề ngoài mà không kể gì tới cái xấu xa nhục-nhã bên trong nữa. Người ta ở vào một cái xã-hội sùng thượng hư-vinh, cái tài đức, cái phẩm-hạnh, cái sự-nghiệp chân chính không ai thèm kể tới mà khoa diện nhau, dọa-dẫm nhau chỉ bằng cái danh vị, cái quyền thế, cái tiền của mà thôi; xã-hội đã không lấy tài đức, lấy phẩm-hạnh, lấy sự-nghiệp của người ta làm trọng, thì người ta muốn cho có được danh-vị, được quyền thế, được tiền của ở trong xã hội, không cần gì đến cái tài đức, cái phẩm hạnh, cái sự nghiệp của mình mà cốt phải mua chuộc cầu cạnh ở ngoài mới có; đã mua chuộc cầu cạnh ở ngoài thì tất phải dùng đến cái cách-vào dâu cũng lọt là cách siểm; kẻ được người ta siểm thì tất sinh kiêu; dần dần mới nuôi nên cái thói thượng kiêu hạ siểm; cái thói ấy tập nhiễm đã thâm, lưu hành đã rộng, thành bẩn là một cái trạng thái nhất định, cứ những người chưa có danh vị, chưa có quyền thế, chưa có tiền của, hoặc danh vị còn thấp, quyền thế còn nhỏ, tiền của còn ít thì tất siểm, mà những người đã có danh vị, đã có quyền thế, đã có tiền của hoặc danh vị cao hơn, quyền thế lớn hơn, tiền của nhiều hơn thì tất kiêu; lúc cần phải mua chuộc cầu cạnh lấy những cái ấy thì siểm, lúc mua chuộc cầu cạnh được những cái ấy thì kiêu, kiêu siểm thành phong, mà xã-hội như một cái lò nung đúc người ta thành một cái tính cách vừa kiêu vừa siểm.

Người các nước Âu-Mỹ không ai kiêu ai mà cũng không ai nịnh ai; vì người ta không có cái thói xấu sùng thượng hư vinh, có tài đức, có phẩm-hạnh, có sự-nghiệp chân chính thì mới được xã-hội tôn sùng; người nào người nấy chỉ lo chau chuốt cái phẩm-cách cao quí của mình mà không cần phải mua chuộc cầu cạnh ở ngoài thì còn việc gì phải nịnh ai nữa; đã không có người nịnh thì cũng ít kẻ kiêu; mà dù những người được có cái danh-vị, cái quyền thế, cái tiền của hơn người cũng còn phải lo cho có được cái tài đức, cái phẩm-hạnh, cái sự-nghiệp xứng đáng cho xã-hội tôn sùng, cũng không dám lấy thế mà kiêu người với ai. Người ta biết tự tôn trọng cái nhân-cách của mình mà không siểm, lại biết tôn trọng cái nhân-cách của người khác mà không kiêu, ấy cái tinh-thần bình-đẳng tự-do là thế.

Cái tinh-thần tự-do bình-đẳng làm vẻ-vang mạnh thịnh cho các nước Âu Mỹ là dường nào! Mà cái thói kiêu siểm làm tổi-tàn hư hại cho xã-hội mình biết bao nhiêu! Ôi! Một xã-hội mà đến thành là cái xã-hội chỉ kiêu cùng siểm thì còn gì là sĩ-khí, còn gì là dân-đức, không trách rằng suy đồi ủy-mị cho đến ngày nay. Muốn cứu cái vận hèn yếu của nước mình, phải trừ cái bệnh-căn kiêu siểm đi trước hết xã-hội mình phải đổi hẳn cái thói sùng thượng hư-vinh.

T.

Âu-châu điện-tín

HAVAS

Paris, ngày 11 Septembre 1924

Tại nhà Đại-pháp ngân-hàng

Nhà ngân-hàng Morgan đình gia hạn cho nhà Đại-pháp ngân-hàng về số tiền 100 triệu đồng của nhà ngân-hàng Morgan cho nhà Đại-pháp ngân-hàng vay mà hết hạn ngày 12 Septembre.

Một việc khởi nghịch ở Georgie

Tin Constantinople. – Dân Georgie khởi nghịch chiếm được Tiflis, Kontaies, đánh đuổi quân lính của chính-phủ. Quá kịch phải chạy : ổn định.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 11 Septembre 1924

Tòa nội-các với các khoản chi tiêu

Quan Herriot, quan Clémentel, và quan Nollet thanh-giảm nhiều khoản chi tiêu của binh-chiến tranh, mà không làm ngăn trở đến việc quốc phòng.

Tòa nội-các với cái vấn-đề vị-ấn thức dùng đất đỏ

Tòa nội-các xét cái vấn-đề vị ấn thức dùng đất đỏ, nghị rằng chính-phủ sẽ ấn-định cái giá bột, sẽ đứng lên mua thịt mớp lạnh của các nước, và tổ-chức việc bán tất cả cho được rộng.

Tòa nội-các lại định mở mang việc đánh cá. Tòa nội-các xét ra giá rau đã hạ, mà giá đường có lẽ cũng không tăng nữa. Giá sữa xem chừng muốn cao lên, chính phủ sẽ lưu tâm về việc đó. Cứ xét các bản bẩm lồng kể, thì vì ấn thức dùng mới đất đỏ, từ ngày hễ hạn thi hành bản luật cấm việc bán đất thải quá. Nếu từ nay đến khi nghị-viện họp, thì giá các thực phẩm không hạ xuống, chính-phủ sẽ đệ trình một bản luật về sự trừng trị những việc tăng giá thái quá ấy.

Lời tỏ về các hóa-xa nước Đức

Sở quản lý hỏa-xa đã nộp chín triệu quan tiền lời.

Người Đức tại hạt trú-binh

Ngoài Đức bị giam ở hai sông Rhin đều được tha cả.

Gió bão ở nước Đức

Tại nước Đức nhiều miền gió bão dữ-dội. Ở miền ngoại châu thành Berlin tổn hại nhiều, nhiều người chết.

Người Tây-ban-nha tại Maroc

Người Tây ban-nha rút quân ra khỏi Tétouan trong ban đêm để lại bày một thế trận khác.

Tại hội Vạn quốc

Các phái viên vẫn bàn về bản hiệp ước trong-tố tương trợ, và việc đặt các cuộc trọng tài.

Việc chiến-tranh ở Trung-hoa

Gì i mưa to, nên hai bên cũng phải nghỉ không đánh nhau được.

NƯỚC Ý CHẾ KHÍ-CẦU NHỎ

Chánh-phủ Ý mới có nghị chế khí-cầu nhỏ thắng bé.

Khí cầu này cũng như khí cầu kiểu thường, nhưng sức chứa chỉ được có 1.000 hay 500 mètres cubes mà thôi. Mới đây đã thí nghiệm làm một cái khí cầu 2000 mètres cubes, thì thấy mọi việc được như ý, nên lại định chế khí-cầu nhỏ hơn.

Khí-cầu nhỏ ấy gió to cũng không sợ, mà khi bay cao độ 3,000 m. thì không trông thấy gì nữa, đến khi đỗ xuống cũng không cần phải dùng trại lớn lắm.

Ngày giỗ cụ Tiên-Điền

Bài diễn-thuật của ông Trần-trọng-Kim

(Tiếp theo)

Lấy một chữ, một câu thơ mà vẽ những cái xã-hội ra đúng như thật, thì thường trong làng văn của ta chưa từng có ai như cụ Nguyễn-Tiên-Điền. Đến những cái cảnh-tình như là buồn, giận, thương, nhớ sợ, hãi, không cái gì là cụ không tả ra được một cách rất phân minh. Cụ có cái tài dùng một chữ hay đã một cái cảnh nào để gợi cái tâm-tình của mình định tả ra. Người đọc hễ lơn lạc ngồi mà mình nhớ nhà :

Song sa vò võ phương trời,
Nay hôn-hoàng đã, lại mai hôn-hoàng.

Hai chữ « *hoàng-hôn* » và « *hôn-hoàng* » lấy đi lấy lại thật là gợi ra một cái cảnh sầu muộn, hôm nào cũng một màu một vẻ như thế, thì không gì tả hơn được nữa. Lại như khi nhớ vợ chồng đang yên-ấm sum-vầy, mà một người phải đi xa, lấy vầng trăng mà tả cái cảnh hai người cùng một lòng thương nhớ :

Vầng trăng ai vẻ làm đôi,
Nửa in gối chiếc, nửa soi dặm trường.

thật là hay vô cùng mà khéo vô cùng.

Tả cái cảnh sợ hãi như là :

Cảnh khuya thân gái dặm trường,
Phần e đường sá phần thương nỗi mình.

thì tưởng không cái sợ nào hơn cái sợ của một người đàn bà trẻ tuổi mà giữa ban đêm phải bơ vơ một thân một mình ở chỗ đường xa quãng vắng.

Tả cái tiếc của người goái-nhân bị vào tay phường lái buôn như câu :

Tiếc thay một đóa trà mi,
Con ong đã tỏ đường đi lối về,
Mà cho ngọn gió hiếp sĩ bị sa cơ thất thế như câu :
Trong khi bất ý chẳng ngờ,
Hàm thiếng khi đã sa cơ cũng hèn

Văn mà tả được cái cảnh tình đau ra đấy như thế, thì ai cũng phải cho là hay.

Trong truyện Kiều lại có những lúc bực hội vì nỗi phong-trần, hoặc chua cay về cái số kiếp mà than thở ra những lời chán ngán, như :

Phận bèo bao quản nước sa,
Lênh đênh đâu nữa cũng là lênh đênh.

Hay là :

Cũng liều nhắm mắt đưa chân,
Mà xem con Tạo xoay vần đến đâu.

Hay là :

Biết thân lành dữ chẳng kỳ đời trời,
Cũng liều mặt phấn cho rồi ngày xanh.

Hay là :

Tẻ vui cũng một kiếp người,
Hồng nhan phải giống đồi đời mới ru.

Hay là :

Ấn năn thì sự đã rồi, v. v.

Những câu ấy ngày nay thành ra những câu tục-ngữ, không ai là người không biết. Lại có khi tức giận phát bẳn lên mà chửi, mà trong lời lẽ văn không có gì khó bằng dùng tiếng chửi, thế mà nghe cần :

Chém cha cái số hoa đào,
Gỡ ra rồi lại buộc vào cho nhau.

thật là tự nhiên lắm. Cái số không ra gì đã gỡ ra được, rồi nó lại buộc vào thì càng giận thật, cho nên nghe tiếng chửi ấy không lấy gì làm thô, mà lại cho là hay, vì nó ngụ cái ý chua xót ở trong.

Từ khi Kiều phải bước chân ra đi, nào ở thanh-lâu, nào lấy Thúc-sinh, rồi lấy Từ-Hải, nhưng không lúc nào là lúc quên Kim-trọng. Mà mỗi một lúc cụ Nguyễn-tiên-Điền tả cái nhớ của Kiều ra một khác.

Lúc đầu mới đi ở thanh-lâu :

Tưởng người dưới nguyệt chén đồng
Tin sương luống những rày trông mai chờ

Khi đã bị Sở-khanh đánh lừa rồi phải ra tiếp khách :

Nhớ người nguyện ước ba sinh
Xa xôi ai có thấu tình chăng ai.

Khi về hồi liều Chương-đài,

Cành xuân đã bẻ cho người trao tay.

Khi ở với Thúc-sinh :

Tóc thề đã chấm ngang vai,
Nặng lời non nước những mài sắt son.

Khi ở với Từ-hải :

Tiếc thay chút nghĩa cũ càng
Dẫn lòa ngõ ý, cho tường tấc lòng.

Duyên em đã nối chỉ hồng,
May ra khi đã tay bồng tay mang.

Kiều đối với Kim-trọng là người non nước từ tác đến, về sau vì thế, vì cảnh, mà phải vượng lời vào Thúc-sinh với Từ Hải, nhưng khi nhớ Thúc-sinh thì chỉ có câu :

Sân bìm chắt phận còn con,
Khôn thiêng biết có vuông tròn cho chăng.

hật là tả ra cái cảnh ngu tối mọn. Còn như nhớ Từ Hải thì :

Cánh hồng bay bổng tuyệt vời,
Đã mòn con mắt phương trời đăm đăm.

Thật là mong mỏi một người anh hùng vẫy vùng trong khoảng không gian.

Ấy cũng là một ý tả cái nhớ, mà tả ra được như thế, tác-giả đã có công cân nhắc từng chữ lắm.

Có nỗi cụ cũng dùng những câu nhàn-tình thật là tài, như hai câu này :

Người mà đến thế thì thôi,

. . . . . .

Người đâu gặp gỡ làm chi

Lấy một tiếng « *mà* » và một tiếng « *đâu* » tả rõ ra được người quá thực, một người hiện tại, thật là khó lắm.

Đến cái lối tả nhân vật và tả cảnh của cụ, thì rất là gọn gàng. chỉ vẫn tắt đó vài ba câu, chứ không tỉ mỉ kéo dài kể rõ hết cả mọi cái mày may, thế mà tả cái gì là cái lối ấy lên. Là bởi cụ khéo dùng cái lối hoạt họa, chọn cái bịnh dáng nào rõ thật nổi, rồi tìm một vài chữ thật đúng mà tả ra, hễ đọc qua là nhận ngay được cái chân tượng.

Tả các vai người, thì người nào vẽ hệt người ấy, như Kim-trọng là một bậc người phong lưu nho nhã :

Đề huề lưng túi gió giăng,

. . . . . .

Một vừng như thể cây quỳnh cành giao

Mã-giám-sinh thì :

Quá niên trạc ngoại tứ tuần,
Râu mày nhẵn-nhụi, áo quần bảnh bao.

Tú-bà :

Nhác trông nhờn nhợt màu da,
Ăn gì cao lớn đẩy đà làm sao.

Sở-khanh :

Một chàng vừa trạc thanh xuân,
Hình dong chải chuốt, áo khăn dịu dàng.

Từ-Hải :

Râu hùm hàm én mày ngài,
Vai nam tác rộng, mình người thước cao.

Tả người thực thì thế, tả người thấy trong giấc chiêm bao thì :

Sương in mặt tuyết pha thân,
Sen vàng lừng thừng như gần như xa

thật rõ là người trông thấy trong khi mơ màng giấc mộng.

Còn ai tình-nết thế nào, khẩu khí làm sao, cụ cũng tả ra được như vẽ cả. Một người đa sầu đa cảm như nàng Kiều, mở miệng ra đã có tiếng sầu tiếng oán rồi, như :

Đau đớn thay phận đàn bà.
Lời rằng bạc mệnh cũng là lời chung.

Hay là đêm năm nghĩ ngợi những rồi xa gần :

Đường xa nghĩ nỗi sau này mà kinh,

Hay là đang lúc vui về mà đã nghĩ buồn :

Biết đâu rồi nữa chẳng là chiêm bao.

Tú bà :

Bảo rằng đi dạo lấy người,
Đẹp về trước khoe kiếm lời mà ăn.

Tiết khẩu khí một mụ già.

Sở khanh :

Hãy xem có biết mặt này là ai.

rõ là khẩu khí thằng xỏ lá.

Từ-Hải :

Bỗ chi cá chậu chim lồng mà chơi
Anh hùng đoản giữa trần ai mới giỏi.
Giữa đường đứng lại thấy bất bình mà tha

thật là khẩu-khí một người hiệp-sĩ « *Dọc ngang nào biết trên đầu có ai* ».

Đến cách tả cảnh thì tưởng không ai làm thế nào mà tả được gọn gàng rõ ràng hơn cụ Nguyễn-tiên-Điền. Như tả chỗ mã Đạm-tiên :

Nao nao dòng nước chảy quanh,
Dịp cầu nho nhỏ cuối ghềnh bắc ngang
Sè sè nấm đất bên đường,
Rầu rầu ngọn cỏ nửa vàng nửa xanh.

Đọc hốn câu thơ ấy thì hình như là ta trông thấy bức tranh sơn-thủy treo trước mặt vậy.

Tả cái cảnh tươi tốt cuối mùa xuân :

Cỏ non xanh tận chân trời,
Cành lê trắng điểm một vài bông hoa

Tả cảnh mùa thu :

Long lanh đáy nước in trời,
Thành xây khói biếc non phơi bóng vàng.

Tả cảnh chỗ hoang vắng :

Xập xè én lạnh lần không,
Cỏ lan mặt đất rầu rầu dấu giày

. . . . . .

Cuối tường gai góc mọc đầy.

Mỗi một cảnh chỉ có độ bốn câu thơ là cùng, thế mà tả được không thiếu không thừa, cảnh nào ra cảnh ấy. Cứ như cái lối văn của ta thế là hay lắm. Văn tả cảnh thiết tưởng không nên ruờm rà lắm, phải để cho cái tưởng tượng của độc-giả cũng có phần vào cái đẹp cái thú đó thì mới là hay.

Phàm cái văn hay phải như mùi hoa thơm, ngửi đến thì ngào ngạt bát ngát làm thanh ra có cái thú vị không thể bình dung ra được; lại cũng như tiếng đàn hay, đánh lên nghe sao đầm thắm say sưa làm cho người ngồi nghe phải « *khi vò chín khúc khi chau đôi mày* » Thế thường văn cụ Nguyễn-Tiên-Điền cũng như thế, cho nên ai đọc cũng thích cả hay. Phần thì hay vì cái ý-nghĩa làm sâu đậm đà, phần thì hay về cái âm hưởng vẻo von đặm đà. Bởi cái văn ay như thế, cho nên ai đọc cũng thích, mà càng đọc, càng thấy hay, càng muốn đọc mãi không bao giờ chán. Đến những người làm ăn ngu dốt, con vá em, thằng đứa ở, đọc không hiểu ý tứ gì mà cũng thích đọc, tưởng không phải chỉ tại nó thấy người ta đọc mà bắt-chước, nhưng có phần tại nó đọc lên nghe hay nên nghe khác hòa nhạc. Vậy nên người mình dễ không mấy người là không biết truyện Kiều.

Cũng vì cụ nhàn thấy cái cảnh-ngộ đoạn-trường của một khách má đào mà làm ra bộ « *Đoạn trường tân thanh* » để khóc người bạc mệnh, vô ý để than thân mình, cho nên cả văn mới thấm thía say sưa như thế.

* *

Một đời có Kiều phải bao nhiêu cái mối sầu, cái dây oan, là tóm tắt lại trong mấy lời của bà sư Tam-hợp :

Thập-Kiều tài sắc khôn ngoan,
Vô duyên là phận hồng nhan đã đành
Lại mang lấy một chữ tình,
Khư khư mình buộc lấy mình vào trong.

Trong truyện Kiều thấy chung chỉ có chữ tình : cay đắng chua xót vì tình, phong trần đày đọa vì tình, mà thanh cao tao nhã cũng vì tình, cho nên sư nói :

Tu là cõi phúc tình là dây oan.

Lời sư dạy thế thật là phải lắm, nhưng chỉ phải cho ai tu hành mà thôi, còn người phàm đã có thân là phải có tình. Chữ tình đây không phải như tình dục mà người ta thường nói, cũng không phải chỉ nói riêng về tình duyên của giai-nhân tài-tử. Tình là nói chung cả cái lòng thương cha nhớ mẹ, lòng ân chồng yêu con, lòng nhân loại, lòng hâm mến cái thiện, cái hay, cái đẹp : lòng khao khát những cái tao nhã thanh cao. Trong

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

hẳn hiếu-tử, liệt nữ, kỳ-nam, phàm những công việc đong đưa kinh thiên đều bởi chữ tình mà ra cả. Cô Kiều chỉ vì cô tình, cho nên biết thương cha, biết thương lòng trong khi lưu lạc giang hồ cũng nhiều lúc sung sướng mà không lúc nào trong lòng được hả hê. Vì cô tình mà mắc lừa Sở-khanh, vì cô tình mà nhảy xuống sông Tiền đường.

« Tình là dây oan » cũng như chữ tài liền với chữ tai một vần. Tai với tình vẫn đi với nhau làm một. Người ta ở đời may mà có tài tình, cũng không may mà có tài tình; có tài tình là có nên người, nhưng cũng vì tài tình mà phải nếm đủ mùi chua cay hơn người. Có tài tình cho nên mới phải ra cùng bước phong trần, nhưng càng phong trần bao nhiêu lại càng thanh cao bấy nhiêu, hình như hai chữ « *phong-trần* » chỉ để dành riêng cho những bậc bay bị trời xanh đành ghen, chứ những kẻ dung phu tục tử thì sao cho xứng đáng.

Bất phong trần phải phong trần,
Cho thanh cao mới được phần thanh cao.

Bởi những lẽ ấy, cho nên cụ Nguyễn Tiên điền lấy cái lý-tưởng Phật học mà kết thúc truyện Kiều. Người ta

Đã mang lấy nghiệp vào thân,
Cũng đừng trách lẫn trời gần trời xa.
Thiện căn ở tại lòng ta,
Chữ tâm kia mới bằng ba chữ tài.

Cụ khuyên người ta hãy giữ lấy tấm lòng trong sạch, đầu có phải phong trần, cũng không nên đổi lòng thay dạ. Ấy là cái thiện căn ở sẵn đó rồi. Lời kết luận ấy rất có ý nghĩa, khiến cho ai đọc đến cũng phải đem lòng ngẫm nghĩ.

Xưa nay những kẻ tài tình hay gặp lắm nỗi khắt khe, để lắm lòng tắc dạ không được thỏa thuê. Có sách chép rằng khi cụ sắp mất có khẩu chiếm rằng:

Bất tri tam bách dư niên hậu,
Thiên-hạ hà nhân khấp Tố như.

Nghĩa là: không biết hơn ba trăm năm về sau này, có ai là người thấu cái tâm tình cho ta không? Thế mà kể từ ngày cụ mất đến nay, mới được một trăm bốn năm, trong bọn hậu-sinh ta đã có lắm người hiểu cái tài văn-chương tuyệt thế của cụ. Được như thế, tưởng linh hồn cụ ở dưới suối vàng cũng đã có phần ngùi buồn hả giận. Nhưng thiết tưởng cái nợ của chúng ta đối với các cụ đời trước, không phải là chỉ biết như thế mà thôi, lại còn phải cố công gắng sức mà vun đắp vào cái nền văn-chương của tiền nhân để lại, làm cho quốc dân của ta mỗi ngày một tinh xảo thêm, một đẹp đẽ hơn lên, để cùng với thiên-hạ mà sinh tồn, mà hoạt động, mà tự tưởng, cho khỏi thẹn cái tiếng làm người đứng trong trời đất.

Nợ ấy vì mà ta trả được,
Cụ dầu chín suối cũng thơm lây.

Ta nay nhân ngày hội nhật của cụ, mà nhắc đến truyện cụ và lại bàn đến truyện cô Kiều. Khối mong trăm đã nghỉ ngút trong lò kia, phím đàn lại sắp sửa xo dây, trông ra ngoài cỏ lá cây, thấy hiu hiu gió, chẳng hay đấy là hồn cô Kiều hay là hồn cụ Nguyễn. Ta xin đàng tâm lòng thành, gọi là để tỏ chút tình kính mến, xin chứng minh cho.

Trần-trọng-Kim.

Cải chính

Bài diễn thuyết đăng tiếp theo trong số báo hôm qua, có in lầm mấy chỗ, xin cải chính như sau này:

Về trang đầu cột thứ sáu, dòng thứ 19, có chữ *mĩ miều* đổi làm *mĩ-mãn*; cho đúng; dòng thứ 36 có câu: khốn nạn thay thân mang lấy nghiệp, in thiếu chữ *thay*.

Về trang nhì cột thứ nhất, dòng thứ 32 và 33, câu: Nhưng kiếp phong trần có chim phải có nỗi, Kiều đứng chỗ sương mù... xin đổi là: nhưng kiếp phong trần có chim phải có nỗi, *Kiều có về chán Thai mới gặp Từ-Hải tự hồ như đang đứng chỗ...*

Cuộc đấu xảo mỹ nghệ hội Khai-trí mở từ ngày 23 novembre 1924.

MỚI CÓ
CHUYỆN GIẢI TRÍ
Tập I, giá 0 $ 15
Bán ở khắp các hàng sách

Cuộc thi thơ

Các Nhà Thi-Quyền nữ !

MMDCCCLXXVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Không miếu ai ơi thử ngảnh trông.
Giáo hóa gây nền từ Khổng Mạnh.
Văn minh lừng khắp tiếng đông.
Tượng thần rực rỡ gương Thi Tứ,
Đường bệ tôn nghiêm vẻ Nhị Nàng
Thôi-đại Á Âu dầu biến đổi,
Nho phong còn mãi với non sông.

Nguyễn-đông-Phong
11, Rue Jules Ferry, Hanoi

MMDCCCLXXVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu ấy tôn-nghiêm biết mấy trùng.
Chín bực nên cao bài thánh vị,
Bốn phương lừng lẫy Lý triều phong.
Thanh tao đạo mạch dòng sông Nhị,
Cảnh lịch văn-minh rặng núi Nùng.
Đắp đổi xuân thu trăng mấy kỷ,
Làm gương ghi để nước non cùng.

MMDCCCLXXVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu thanh bày ra từ Lý-tông.
Năm đất anh linh truyền mặt mãi,
Cung tường nghi ngút vẻ hương nồng.
Kia non Phượng Lĩnh nhà mây khóa,
Nọ nhị châu vàng bóng nguyệt lung.
Gặp hội văn-minh xây đắp lại,
Mà đem dài sắt đổi dài lông.

Nguyễn-ngọc-Lan
Làng Sơn-đông, Vĩnh-yên

MMDCCCLXXIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long
Trở nhất phồn hoa cõi Á-đông.
Non Cấn xum xoè cây cỗ mọc,
Gành Tô lai láng cả thôn vùng.
Chữ đề ghi tạc trong bia đá,
Hương ngát ngào bay trước tượng đồng
Còn nước còn non còn vẻ tự,
Đời đời con giữ giống nòi Hồng.

Bằng-công-Dương, Bến-thủy

MMDCCCLXXX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Cửa Khổng riêng ai hỏi khách hồng.
Quán các nguy nga khua khánh đá,
Cung tường ủng lấy lẳng chuông đồng
Những nghe đạo nọ khơi dòng Nhị,
Nức tiếng bia kia xứng đỉnh Nùng.
Ghi tạc biểu trung truyền mãi mãi,
Ba trăm kinh sử bọn anh hùng.

Nguyễn như-Lâm
Làng Bái-tràng, Bắc-ninh

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 31 độ
15 giờ 34 độ

Lịch ngày mai

Dương-lịch
Thứ-bảy 13 Septembre 1924
S. Aimé
Âm-lịch
15 tháng tám năm Giáp-tí
Ngày Ất-mùi
Sinh Kim, sao Nữ Trực Khai
Kị: Trị-bệnh. Cầu tự. Động-thổ
cưới. Tế-tự. Kỵ phóc. Đổi kèo.
Cầu-tự. Giá-thú. Tiến-nhân.
Nhập học, hội-hèo, Nạp thái, Thương-biển. Thượng, Thượng-lương. Khai-thị. Di-lị.

Giá thóc gạo

Gạo hạng nhất, một tạ	10	$ 85
— nhì	10	40
— ba	9	97
Thóc.	6	30
Tấm ngô	6	40

Giá bạc. Kể từ ngày 12 Septembre 1924, giá bạc ở kho Nhà nước định là 101. 15

Tin tàu. — Tàu *Orénoque* mang thư sang Pháp đến ngày thứ hai 15 septembre hồi 8 giờ sáng ở Haïphong sẽ chạy đi Tourane, Qui-nhơn Ba-ngòi và Saigon.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Hai-phong chuyển xe-lửa 20 giờ 7 phút tối 14 sep embre.

Tin đường sá. — Mấy hôm nay vì nắng như thiêu như đốt, rằng quá mùa hè, cho nên các đường sá đã chóng khô ráo mà dẫn dần sửa được gần như cũ. Về đường Thái-nguyên và Hải-dương thì nay đã được tin sau này:

Thái-nguyên ngày 11 septembre. — Đường số 3 từ Thái-nguyên đi Bắc-kạn và đường số 125 từ Thái-nguyên đi Chợ Mu nay đã đi lại được như cũ rồi.

Kể từ ngày 12 septembre trở đi, xe tải thư từ và hành khách lại chạy, cứ ngày thứ hai, thứ tư và thứ sáu thì 11 giờ sáng ở Bắc-kạn chạy đi Chợ chu, Chợ mới và Bắc-kạn và ngày thứ ba thứ năm và thứ bảy thì 6 giờ sáng ở Bắc-kạn chạy đi Chợ mới Chợ chu và Thái-nguyên.

Hải dương ngày 10 septembre. — Mấy hôm nay nước xuống luôn thành phố Hải-dương đã khô ráo cả rồi, chỉ trừ những chỗ thấp thì còn đến 5 hoặc 15 phân nước. Đường thuốc địa khô cả rồi, chỉ trừ chỗ đầu thì lên Hanoi là chỗ thấp nhất mà thôi.

Đường Hải-dương xuống Haiphong đã cạn rồi và ô-tô đã đi được. Đường lên Hanoi về địa-hạt tỉnh Hải dương thì nước cũng rút rồi, chỉ trừ km. 52 thì còn ngập một ít; đường cũng tốt, trừ một hai chỗ còn lún và trũng mà thôi.

Quan Phó thượng-chính Scalla về hưu. M. Scalla là Thượng-chính phó tổng-trưởng được về hưu trí kể từ ngày 15 juin 1924. Số tiền hưu bổng mỗi năm định là mười hai nghìn quan.

Ngạch tư-pháp — M. Ricon, chánh tòa Thượng-thẩm Saigon được lên quyền chánh thứ nhất tòa ấy kể từ ngày M. Dain là quan chánh thứ nhất thực thụ về nghỉ.

M. Gaudin là cố-vấn tại tòa Thượng-thẩm Saigon sẽ tạm lĩnh chức chánh tòa án cai-trị Saigon thay quan chánh thực thụ Tricon cho đến ngày hết hạn nghỉ của quan chánh dự quyết André.

Ngạch Học chính. M. Le Bre on giáo-sư thượng hạng hạng ba bậc đệ nhị cấp lòng sự tại Bắc-kỳ nay đổi vào Trung-kỳ tùy quan Khâm-sứ bổ dụng.

M. Ng-văn-Du giáo-học hạng tám tại Bắc-kỳ nay đổi sang Quảng-châu-Loan thay M. Phạm-đức-Thắng giáo-học hạng ba đổi về Bắc kỳ.

M. Trần-huy Cơ giáo-học hạng tám và M. Lê-văn-Quán giáo-học hạng bảy tại Bắc kỳ nay đổi sang Quảng-châu-loan thủy quan thổ biến hạt ấy bổ dụng.

Mme Phạm thị-Sỹ trợ giáo tập sự hết hạn nghỉ nay lại được bổ vào chức cũ.

M. Phạm-hữu-Lợi, trợ-giáo tập sự được nghỉ dưỡng bệnh thêm ba tháng, tháng đầu lĩnh cả lương và hai tháng sau lĩnh nửa lương.

M. Bạc-cẩm-Hum, trợ giáo phụ-biện tại Mộc châu (Sơn la) được từ chức.

M. Ng-văn-Cung có bằng Sư-học được bổ trợ giáo phụ-biện lương mỗi tháng 20 đồng thay M. Bạc-cẩm Hum.

M. Ng văn Tắc, trợ-giáo thực thụ hạng tám hết hạn nghỉ nay được phục chức cũ.

Kỳ thi tuyển học-sinh vào trường Bảo-hộ và các trường nam nữ Sư-phạm. — Kỳ vấn-đáp tại trường Bảo-hộ được 190 người, đã bắt đầu thi từ chiều hôm qua. Sáng hôm nay hãy còn thi nốt một phần nữa. Chừng 6 giờ chiều hôm nay thì có bảng những cậu trúng tuyển.

Trường nam Sư-phạm cũng vậy. Còn trường nữ Sư-phạm thì đã bắt đầu thi lúc 7 giờ sáng hôm nay.

Các đầu bà ra như sau này:

Âm-tả

Chanson du vieux Thai

Ma case, humble et légère, est accrochée au flanc d'un massif humeux. Au-dessus d'elle c'est l'immuable theorie des cimes bleues que chevauche l'innombrable troupeau des nuages couleurs de cendre. A quelques pas de mon toit s'ouvre une vallée si profonde et si noire que je ne puis distinguer le torrent qui hurle sur les roches du fond. Mais je perçois l'énorme grondement de la cataracte à sa source: on dirait le barrissement d'un éléphant enchaîné!

Partout: sur les pics et les plateaux, sur les croupes et dans les creux, ce ne sont que des arbres, des bananiers et bambous. Tout cela parle, chante, rit ou se lamente pour moi seul!

Parfois on entend l'ecroulement d'un tronc millenaire; le bruit de sa chute, pareil aux roulements du tonnerre, se répercute alors de cime en cime et va dire aux survivants des siècles passés qu'un frère vient encore de mourir.

Souvent on surprend aussi l'eclatement du toit d'un bambou: c'est l'évasion d'un lutin. Pour le punir, un roi de la forêt l'avait enfermé entre deux nœuds de bambou. Mais les lutins sont si ruses qu'ils parviennent toujours à s'évader de leur prison...

J. MARQUET

Câu hỏi

1° Expliquer les mots ou expressions suivants: immuable théorie, hurle, millénaire.

2° Analyse grammaticale des mots suivants dans la phrase: *Parfois ce ne sont que des arbres.*

3° Conjuguer au conditionnel passé le verbe surprendre.

4° Comment comprenez-vous que les arbres parlent, chantent, rient, ou se lamentent?

Luận Pháp-văn

Composez, sous la forme qui vous plaira, une « chanson de métier », dans laquelle vous ferez parler sur les joies et les peines de sa vie, un travailleur, à votre choix, sampanier, pêcheur, cultivateur, coolie-pousse ou tout autre.

Các bài thi của trường nữ Sư-phạm đăng trên đây so với các bài thi của trường nam Sư-phạm và trường Bảo-hộ đã đăng trước thì xem ra có điều khó hơn, đó chặt.

Hội đánh vỏ. — Đến tối thứ bảy này hồi 20 giờ xin mời các hội viên hội *Boxing club Tonkinois* đến họp tại nhà hội vẫn họp mọi ngày.

Tấm lòng biết ơn. — Hôm 3 Septembre vừa rồi, sức tôi yếu, lại không may gặp cái sấn nạn, là sự không ngờ mà xảy ra, thực là người phần nguy cấp. May được bà Tiến nhà Hộ-sinh hàng Cót đem cái tài lịch duyệt kinh nghiệm cùng các cô đỡ nhà thương Bảo-hộ ra tay chạy chữa cho tôi, đến nay được an toàn vô sự. Vậy xin có lời minh tạ bà Tiến cùng các cô đỡ, gọi là tỏ tấm lòng biết ơn.

Vũ-thị Cơ
8 Dp, Ruelle Hội-Vũ Hanoi

Tiền quyên giúp dân bị lụt. — Bản-báo nhận được của các cậu học-sinh trường Canh-nông tỉnh Tuyên-quang gửi về quyên giúp các dân bị lụt ở Bắc-kỳ ta một số tiền là: ..... 11 $ 00

Những số tiền bản báo đã nhận được trước... 286 50

Tổng cộng 297 . 50

Nghỉ phép. — M. Đỗ-Uông thầy thuốc thứ hai hạng nhì tại Nam-định được phép nghỉ 20 ngày.

M. Lê-văn-Thục, đốc phủ mật thám hạng nhì ở Hải-phòng được nghỉ phép 29 ngày.

XE Ô-TÔ BÁN

Một cái xe SALMSON, 7 mã-lực, 3 chỗ ngồi, mới chạy hơn 1.000 kilom. (Chủ về tây).

Một cái xe BERLIET, 16 mã-lực, máy chạy còn tốt, phải thay accus.

Một cái xe FORD, cũ bán rẻ.

Hỏi tại bản-quán

Bán một cái xe pousse-pousse hàm caoutchouc, còn tốt, **120 $.**
Hỏi tại bản-quán

CÁC QUÍ KHÁCH NÊN ● THỬ MÀ XEM !

Các thứ thuốc lá hiệu Con Gà chưa cuốn và cuốn rồi, hạng nhất chế (Fabrication nouvelle) của Đông dương Tân-Thâu Công Ty toàn bằng thuốc ngoại-quốc hảo hạng, theo cách pha-chế Tân nhập, vừa thơm, không rào nồ, không nhức đầu. Thế mới biết thực

Tòa Thượng-thẩm. — *Việc đất tiền.* Về việc ông hội-viên Bài-qui-Hữu ở huyện Gia-lộc tố đất 30 đồng cho quan huyện huyện ấy để xin thu cho em ruột là Tuất lệ mà bản quán đã đăng trước thì nay tòa Thượng-thẩm xét vụ án tòa Nam-án tỉnh Hải-dương phạt 1 tháng tù, treo cho án treo, và tăng tiền phạt 7 đồng lên 20 đồng. Quan huyện Gia-lộc xin bắt bên bị bồi cho 1 đồng bồi thường tòi tòa không cho và xét việc đó không lấy gì là phạm đến danh-giá cả.

Lăng mạ và đập đồ. — Nguyên có một người ăn hàng cơm ở nhà Trần-trọng-Tiếp nợ 2 đồng chưa lo trả được. Tên ấy đến nhà đòi không được lăng mạ và đập đồ đạc ra. Tòa Nam-án tỉnh Hà-đông phạt Trần trọng-Tiếp 3 ngày tù và bắt phải bồi 5 đồng cho bên nguyên. Tòa Thượng-thẩm y án.

Vu khống. — Vì chuyện thù nhau làm tranh lý-trưởng không được, Ng-hữu-Huy ở làng Mai-xá viện người thân thuộc làm chứng đi thưa vu cho người làng là Ng-khắc-Tuân đem người đến lăng-mạ, đốt nhà phá cổng và chực hành hung. Nhưng tòa án xét rõ là chuyện vu nên tha cho bên bị kiện. Nay bên bị kiện thưa về việc vu không nên tòa Nam-án tỉnh Hưng-yên phạt Ng-hữu Huy 1 tháng tù án treo và 10 đồng. Tòa Thượng-thẩm y án.

Chồng đánh chết vợ. — Vì chuyện bất bình Ninh-Hiên cãi nhau với vợ cầm gậy đánh vợ bị thương, người vợ lúc bấy giờ tức lẫy ngay dây thắt cổ tự tử mà cũng không cứu gì cả. Tòa Nam-án tỉnh Nam-định phạt Ninh-Hiên 4 năm tù. Tòa Thượng-thẩm tăng tội tên ấy lên 5 năm tù.

Tiêu tiền công dân. — Phạm văn-Nhiêm là kỳ mục và Phạm-Tang là lý trưởng thông đồng với nhau tiêu tiền công dân và tự tiện bán quốc-trái của làng tư tiêu. Tòa Nam-án tỉnh Hưng yên phạt Phạm-văn-Nhiêm 1 tháng tù và bắt phải bồi 31 đồng trả dân làng, phạt Phạm-Tang 6 ngày tù và bắt phải liên đới với tên Nhiêm bồi 53 p. 73 bồi trả làng. Tòa Thượng-thẩm y án nhưng cho tội tù án treo.

Ngộ sát. — Nguyễn-văn Phan ở chợ Bến về Chương-mỹ có cho một người bán hàng vay nợ góp hàng ngày. Nhưng người ấy không lo được tiền góp cứ khất quanh, và lần lữa. Một hôm đến đòi nợ thấy người ấy đương nằm ở chõng đánh mạnh một cái vào đầu thì người ấy chết ngay. Tòa Nam-án tỉnh Hà đông phạt Nguyễn-văn Phan 5 năm khổ sai. Tòa thượng-thẩm giảm tội cho xuống 3 năm tù.

Tiêu tiền công và giả mạo. — Phạm như Hách là lý trưởng bị thưa về tiêu tiền quốc trái của dân và làm giấy biên lại giả mạo phải tòa Nam án Ninh-bình phạt 3 tháng tù và 72 đồng bồi thường cho dân, được tha vì xét không có ý cố ý.

Ăn cắp trâu. — Tòa Nam-án tỉnh Nam-định phạt Phạm-Phiết và Trần-Bao nghề làm ruộng mỗi tên 2 năm tù về tội ăn cắp trâu. Tòa Thượng-thẩm giảm cho mỗi tên xuống 1 năm tù.

Cầu bạt cũng không tha. — Tòa Nam-án tỉnh Thái bình phạt Dương-Thuật 3 năm tù, Mai-Văn và Ng-Thọ mỗi tên 2 năm tù về tội ăn cắp đồ đạc của sư ở chùa. Tòa Thượng-thẩm giảm tội tên Thuật xuống 6 tháng và hai tên kia mỗi tên xuống 4 tháng.

Từ tuần đại-khánh. — Nhân dịp sắp đến lễ Từ-tuần đại-khánh nên in bản quán có bán một bức tiêu-tượng đức Kim-thượng Khải-Định hoàng-đế. Nghĩ nào muốn có một bức để được chiêm-ngưỡng ngự dung thì xin gửi 0 p. 25 và tiền cước-phí 0 p. 08 cho M. Bùi xuân-Thành, quản-lý nhà in *Trung-bắc tân-văn* Hanoi.

Ai muốn thừa lịch năm 1925? — Lịch mới năm 1925 hiện nay bản-quán đương bắt đầu làm. Có nhiều bức vẽ rất đẹp, rất nhã. Vậy có lời kính-cáo để các nhà đại công-thương trong nước, ai muốn thừa lịch năm 1925, thì xin kíp đến bản-quán mà chọn các kiểu, ý ưng kiểu nào thì đặt làm ngay, kẻo chậm ra thì các kiểu về đẹp người ta tranh hết mất.

Ngài nào ở xa, muốn viết thơ về, xin cứ gửi cho ông Quản-lý nhà in bản-quán như sau này:

M. Bùi-xuân-Thành
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Muốn bán các thứ đồ gỗ gụ cực đẹp: bàn giế bàn bàng khách, buồng ăn, giường giế buồng ngủ, tủ, gương, bàn cạo mặt có gương mài cạnh.

Hỏi tại số 53, đường Carnot, hay số 7, đường Puginier, Hanoi. 3997

PHARMACIE FRANÇAISE A INDIGÈNE



Pharmacie Montes
54, RUE PAUL-BERT, HANOI
DẦU GAN-CÁ-VIÊN
(Capsules huile de foie de morue)
Mỗi ngày uống 6 viên, chia 2 viên, chiều 2 viên, trước khi ăn cơm.
Ca mắc lại: 0 $ 60

Xà-phòng **THIBAUD**
làm bằng nước hoa Cologne
0 $ 15 một bánh
Hiệu Bào-chế CHASSAGNE
59, Phố Paul-Bert, Hà-nội

Việc đổi thùng ở Hà-nội. — Chính là *đổi thùng*, nhưng vì mấy người lính trưng việc đó muốn lấy cái tên thanh nhã hơn mới gọi là *đổi thùng* chứ thực sự thì họ chẳng đổi chẳng thay bao giờ. Có lẽ rồi ra, theo cách xưng hô mới có người đến gọi là những viên đổi thùng và những viên trưng việc đổi thùng! Từ khi họ thăng được bọn mụ thùng đến giờ, các nhà trong thành-phố phải mượn đến họ, tất ai cũng nhịn ra răng — có lẽ trừ nhà các quan Đại-pháp tài họ không dám — họ đắc chí lắm, nghĩa là tiền họ muốn thu mà việc họ không muốn mó. Các thùng cứ để nguyên cựu, họ chẳng chịu đổi chịu thay bao giờ, các nhà muốn họ dọn, tức xét mà xem có phải như thế không? Nghề đâu cứ chiếu theo điều lệ thành-phố thì thùng phải làm bằng kẽm, trừ ra mấy năm trước trong khi chiến-tranh họ viện cái lẽ là kẽm khó mua thì cũng tạm được làm bằng gỗ. Chứ bây giờ kẽm bao nhiêu chẳng có, mà làm sao những viên có trách-nhiệm về việc khám xét lại cứ dùng thùng gỗ mà lại không thay, đọc bản biết thế nào! Ở Haiphong vừa đây thấy thành-phố cất một ban hội-đồng soát các thùng mới và bắt các chủ lĩnh trưng phải lấy sơn vật kẻo xe chữ không cho phu kéo mãi như bây giờ.

Vậy xin các ông hội-viên thành phố ta cũng nên lưu tâm đến việc ấy cho thì các nhà dư bảo được cám ơn các ngài lắm. Thiết tưởng chỉ có một cách bắt buộc các *viên* chủ lĩnh trưng theo đúng điều-lệ là cách cho các mụ thùng lại được tự do đi quét như trước, nhưng có một điều cần là bắt những người này phải dùng thùng sắt tây, đậy nắp kín mà chỉ được quét vào buổi sáng trước tác 6, 7 giờ gì đó. Như thế các ông chủ lĩnh trưng ấy, sợ các mụ thùng cạnh tranh cướp mất mối lợi tối, mới chịu chiều ý các nhà thuê họ, chứ cứ để họ được cái đặc quyền như bây giờ thì dù có đặt hội-đồng khám xét nữa, độ tỉ lâu, chúng nào lại cứ tái nẩy mãi.

Vậy có mấy lời xin các ông hội-viên thành-phố ta xét cho.

N.-T.-S. lai cảo

Hội chợ Hanoi
Lần thứ sáu
Sẽ bắt đầu mở từ 30 Novembre đến 14 Décembre 1924.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Đánh nhau vì chen nước. — Nhữ g con nhà thắng ở chen nước đánh đấm nhau hàng ngày là thường, không có gì phải nói. Nhưng việc mới sảy đây là vì một sự ẩn hiếp, một cách ỷ thế xằng và hợm hình lố lĩnh quá mới phải nói.

Nguyên ngày thứ tư vừa rồi, về buổi sáng ở cái máy giữa phố Đường-cát rẽ ra phố đền Ngô có con nhài nhà kia ra chen nước với không được thì gây sự đánh lộn với một tên đẩy-tớ trại nhà khác, rồi lại về gọi chủ ra đánh tên ấy một mẻ nữa khá đau và xé cả quần áo của nó. Cái bà chủ nào đó nghe con ở ton hót thế nào mà nỡ hầm hầm ra đánh người ta gây cả ô, rồi lại sai ba bốn tên gia-nhân đánh chập nữa mới đã giận. Bà sai người đánh xé xong lại hỏi hình thế người ta và bảo điệu lên họp bổ tù thì mới thực buồn cười. Nghe nói bà này sở-dĩ hống hách như thế là vì có dức triệu-quân làm giấy tại tòa nào vậy.

Những người thấy việc bất bình đó có bảo tên bị đòn kia phải đơn đi kiện và nhận làm chứng cho.

Đi học mà khó thế đấy. — Từ hôm khai trường đến nay, đi đến cổ nào cũng nghe thấy phụ huynh các con em phàn nàn rằng chạy được chỗ học chẳng khác gì là chạy chân tr.-huyện, vì cũng phải luồn cái quỉ luỵ, vào cổng sau ra cổng trước nhiều nơi mà vị tất đã được chỗ học. Nếu thật thế chẳng cũng quá lắm nhỉ và cũng đáng phàn nàn cho các nhà có con em đi học ngày nay lắm thật!

BẮC-NINH

Trái tiết. — Mấy hôm nay tiết trời nóng nực quá, tiết mùa thu như là trời mùa hạ. Từ già trẻ lớn bé trăn trọc suốt đêm không ngủ được. Có nhiều người bị viêm nhiệt mà đến nỗi nổi.

HẢI-DƯƠNG

Tục thì bất chuột và bắt rắn. — Ở làng Đông-tạ, sở tại huyện Vĩnh-bảo, tỉnh Hải-dương, có cái tục treo giải thưởng cho những người bắt được một và bắt rắn, cái tục ấy rất hay và có lý thú lắm. Vậy xin kể ra đây để hiến các ngài độc giả nhàn lãm:

Số là cứ hàng năm vào quãng trung tuần tháng tám, là lúc lúa mùa sắp chín, thì làng ấy cũng mượn ra 10 người, chia làm 4 bọn, họ quen gọi là tích, bốn tích: đông, tây, nam, bắc, mỗi tích có sáu người, cứ lần lượt năm nay người này sang năm người khác. Trong ba ngày, từ sáng sớm đến 5 giờ chiều tích nào chung nhau tích lấy, đi khắp các nơi trong làng ngoài đồng, song chỉ bắt ở địa phận làng mình thôi — bắt các thứ chuột, các thứ rắn, các thứ cầy, cáo, v. v. Đến độ 5 giờ chiều, nghe hiệu trống đánh ai nấy bắt được bao nhiêu đem cả về đình nộp cho dân làng, các quan viên hội-đồng sẽ cùng nhau kiểm-duyệt xem tích nào bắt được nhiều

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



ĐỒNG-HỒ
BỎ TÚI
ỐC VÀNG
Đẩy mở-neo.
Có chân-kính
mặt và kim
sơn dạ quang
BẢO HÀNH 20 NĂM
Giá ..... 11 $ 50
BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
n° 59, Phố Paul Bert, — HANOI
2665

VIỆC VẬN TẢI HÀNG HÓA
P. CAPS
Nhà giây lai số 7, phố Paul Bert
HANOI
Nhận làng mọi giờ về việc chở hàng : Haiphong và Marseille.
Rỗ hàng, tiếp hàng và mọi việc hải hảo về nộp hải thương chính, xe hỏa hàng, và đóng hòm, vân vân.
GIÁ TÍNH RẤT HẠ
2116

號正泰金
茶名子獅
Bán hiệu một có các thứ chè ngon đầu chân một cân, nhà hàng, chè gói, nước đến tận, nước ướng rất sạch một hạng. Kia trăm của quý khách được hiện-diện cả cho.
Năm nay hiệu-riêng có chiến thưởng đủ lạ, ai kể cho nghe này !
Chè Tiên-đào-chăng — Chè hạch bổ-quan
Thiết-quan-âm — Hương-quan-âm
Trung-nguyên chăng — Tứ chăng
Bạch-mao hầu chăng — Bạch hầu đ... chăng
Bạch-mao-cơ-la chăng — Bạch mai tiên chăng
Đặc-biệt Hồng-trâm — Kỳ chăng thắt
Đặc biệt ô-long — Tây chè số hạng
Đặc biệt lục-trà — Đặc-biệt quan
Tuyệt hạnh mẫu-đơn — Đặc-biệt quan
HÀNG-TUẦN
HAIPHONG Số nhà 148, Phố Khách
Téléphone 273
HANOI Số nhà 3, Phố hàng Ngang
Téléphone 480
2161

NHÀ BA-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU Bào-chế MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi
Ông Montès nhượng hiệu Bào-chế của ông cho ông Domart bào chế viên hạng nhất về cao-đẳng học-đường Paris đã một năm nay. Ông Domart lự trông coi lấy việc chế thuốc, và thuốc chế bao giờ cũng rất xán-thận, nhờ về thế mà hiệu bào-chế lấy rất có tiếng.
Thuốc gửi đi xa cũng rất chắng. Ai muốn hỏi giá, hay hỏi điều gì cũng trả lời ngay.

it thế nào để phát giải thưởng, hẳy giờ người lớn trẻ con xúm xít vòng trong vòng ngoài đông đúc vui vẻ lắm. Làng treo các giải thưởng như sau này :

Giải nhất độ 4, 5 đồng bạc ; giải nhì 2 đồng rưỡi ; giải ba 1 đồng rưỡi.

Mỗi giải lại có 3 cái lèo, giải nhất có ba cái lèo, mỗi cái 5 hào rưỡi, giải nhì 3 lèo, mỗi lèo 2 hào rưỡi, giải ba 3 lèo, mỗi lèo 1 hào rưỡi.

Cách sát hạch như sau này :

Cứ theo rẫn đọc n' liền đọc t', chuột làm hại nhiều hại ít, mà định phân số.

1. Rắn mang-hoa không kể lớn bé, mỗi con 3 phân tức là 3 điểm.
2. — Rắn mai-gầm mỗi con 3 phân.
3. Rắn sà-sắc mỗi con 3 phân.
4. Rắn cạp nong mỗi con 1 phân rưỡi.
5. Rắn cạp nia mỗi con 1 phân rưỡi.
6. — Cầy mỗi con 3 p'ân.
7. — Cáo mỗi con 3 phân.
8. — Chuột vàng tức là chuột nhà, mỗi con 3 phân.
9. Chuột vàng mới đẻ hay chuột nhắt mỗi con 1 p'ân.
10. — Chuột vàng chưa mở mắt hai con 1 phân.
11. Chuột vàng còn trong bụng mẹ hẳn con 1 phân.
12. Chuột đất tức chuột cống tức chuột đồng mỗi con 5 p'ân.
13. — Chuột đồng chưa mở mắt hẳn con 1 phân.
14. Chuột đồng mới mở mắt hai con 1 phân.
15. — Chuột đồng còn trong bụng mẹ sáu con 1 phân.

Khi xét xong, bỏng các phiếu số lại tính nào được nhiều phân nhất, thì lính lèo nhất, nhì lính lèo nhì, ba lính lèo ba. Song mỗi người phải có đủ năm phân, nghĩa là mỗi tích, sáu người phải có đủ ba mươi phân mới đủ cái bản phận của mình phải nộp cho dân làng ai thiếu cứ mỗi phân phải phạt một hào, thiếu một phân-phạt một hào v.v. ai đi vắng mỗi ngày phải phạt năm hào. Còn chuột và rắn thì làng bắt đem đánh chết và rắn thì c ặt đầu, chuột và cầy cáo chặt đuôi để giữ cho khỏi gian lận, còn xác các giống vật ấy, sẽ đem bỏ cả vào một cái hố to và sâu rồi lấp đất đi, làm thế là cốt để trừ các giống vật có thể làm hại nhân mệnh và các thực phẩm.

Đến chiều ngày thứ ba khi xét xong cả rồi, làng mới cộng cả phân số trong ba ngày lại làm một xem tích nào được nhất, sẽ lĩnh giải thưởng nhất, như lĩnh giải nhì, ba lĩnh giải ba.

Đoạn rồi đâu vỗ đấy, họp tập nhau đánh chén và mở cuộc chơi bời vui vẻ lắm. Cái tục này cũng lý thú lắm, hỏi ra thì họ kể truyện các cụ tiền nhân lập nên đã lâu đời lắm rồi, mà dân làng vẫn giữ được mãi cho đến bây giờ.

Nguyễn-văn Dy
Médecin auxiliaire

NAM-ĐỊNH

Bỉ tin. — Ông Phó-đức-Thông hiệu Quảng-đức thường trú tại phố Khách Nam-định hôm mười hai ta vừa đây đã làm lễ nghênh hôn cho lệnh-lang là cậu Phó-đức-Tính đẹp duyên với cô Bạch-thị-Thêm là lệnh ái ông Hàn Bạch-văn-Lam nghị-viên tại Hà-nam.

Năng tháng tám. — Không biết làm sao mà trong hai năm nay, cứ đến tháng tám là phải mấy ngày nóng không sao chịu được.

Mấy hôm nay trời nắng dữ quá, từ sáng đến chiều không lúc nào ngớt.

Tối đến ngọn cây im phăng phắc, chẳng có tí gió nào.

Người lớn trẻ con khốn khổ về nóng, nếu cứ năng luôn mãi thế thì nguy quá.

BẮC-GIANG

Hát làm phúc. — Việc cứu giúp các nhà bị lụt thì đâu mà chẳng có, nay tỉnh ta có được phép quan trên, tổ chức ba tối nhất định vào ngày 16, 17 và 18 ta để lấy tiền làm phúc giúp dân bị lụt, lại có mấy ông không phải là con nhà nghề cũng tình nguyện ra diễn trên sân khấu.

Vậy bà con trong hàng tỉnh ta cũng nên lưu tâm đến xem cho đông, trước nữa là mua vui trong mấy giờ đồng hồ, sau là giúp đồng bào ta ở những nơi sông vài gió rập được tai qua nạn khỏi.

Một người hàng tỉnh lại cáo

THANH-THỦY (Hưng-hóa)

Nhiều mô lấy chợ quá! — Hôi 9 giờ hôm 1er septembre vừa rồi, (là 3 tháng tám ta) tôi đi qua chợ làng B. Y. thấy một lũ 8 9 người, kẻ cầm ra đi lấy chợ làm huyện nào cả chợ lên, tôi hỏi thì họ nói là : Ông lý đưa mỗ đi lấy chợ. Tôi ngạc nhiên lại hỏi, sao có lẽ thế thì phiền nhiều người nói như thế này k ông biết có quả thế không. Họ nói là bai thằng mỗ tranh nhau, một tháng trước đã thương lượng với ông lý được nhận việc và làm lễ chợ đi lấy chợ rồi. Dè đâu thằng sau lại thương lượng một cách lợi hơn cho nên ông lý lại cho thằng sau, mà bác bỏ thằng trước, nên hai thằng cứ đem người nhà ra tranh cùng lấy chợ. Ông lý bảo không nổi mới phải cần ro. đem hai tên xã tuần ra để đẹp cho yên, và bảo các hàng phải ra cho thằng sau, chứ không được ra cho thằng trước nữa.

Nương mắt tiền ai nghe, đẹp cũng không yên, nên phải trình quan huyện sở tại, hiện đã bắt cả lũ về nha xét hỏi, coi ra hay quan xử ra làm sao.

Một người qua chợ lại cáo

THÁI-NGUYÊN

Sở sen đầm. M. Cát-ngọc-Minh làm phụ biện tại sở Cảnh sát Thái-nguyên nay phải bãi chức vì sức yếu.

M. Ng-ngọc Oanh được bổ phụ biện thay lương mỗ năm 24 đồng thay M. Cát-ngọc-Minh.

VIỆC TRUNG-KỲ

THANH-HÓA

Cuộc diễn kịch làm phúc. — Hai chúng tôi có lời ba cáo để bà con trong tỉnh được biết chúng tôi đã thu được trong hai tối 2 và 3 septembre vừa rồi một số tiền tổng cộng lại là một trăm tám mươi ba đồng ba hào (183 p. 30) cả tiền bán vé cửa lẫn tiền quyên. Chúng tôi chi phí hết sáu mươi hai đồng tám hào sáu (62 p. 86), còn lại một trăm hai mươi đồng bốn hào tư (120 p. 44). Số tiền ấy chúng tôi đã đệ lên quan sứ bẩm tỉnh nhờ ngài chuyển ra ngoài Bắc để phân phát cho đồng-bào ta mới bị nạn vỡ đê vừa rồi. Sau đây chúng tôi xin kê riêng ra những số tiền thu được, số tiền chi phí và danh sách các ngài hảo-tâm đã cúng thêm vào, để nhớ ơn :

Tiền thu được :	
Bán vé vào cửa hai tối. . . .	119 $ 30
Tiền hội-viên cúng	22 60
Các ngài đi xem cúng	41 40
Cộng.	183 $ 30
Tiền chi phí :	
Chi cho rạp hát hai tối. . .	50 $ 00
In chương trình.	6 10
Đèn dầu và tiêu vặt	6 76
Cộng.	62 $ 86

A. — Danh sách các hội-viên có cúng tiền :

MM. Trịnh-đình-Huyến 2 p. ; Trần-Hồ 1 p. ; Ng-hữu-Trữ 1 p. ; Đỗ-kế-Liên 1 p. ; Ng-như-Ngọc 1 p. ; Hồ-bá-Phổ 1 p. ; Phạm-ngọc-Thứ 2 p. ; Ngô-văn-Thái 0 p. 50 ; Lê-ngọc-Tín 1 p. ; Ng-hữu-Bổ 0 p. 30 ; Bùi-tường-Lân 2 p. ; Mai-duy-Thiệu 1 p. ; Ng.-khiêm-Ích 1 p. ; Phùng-s-Kương 1 p. ; Võ-Sinh 1 p. ; Hoàng-mi-h Vui 1 p. ; Ng-Lễ 1 p. ; Trần-văn-Hoạt 1 p. ; Trần-v-Tạo 1 p. ; Cự-Thái 1 p. ; Quảnh-Ích 0 p. 30 ; Bưu-Việt 0 p. 50. Cộng 22 p. 60.

B. — Danh sách các ngài đi xem có cúng tiền :

Cụ Tổng-đốc Thanh-hóa Ưng..... đại-nhân 5 p. ; Quan lãnh Thanh-hóa 2 p. ; Lê-đức-Oanh, chủ-sự sở Bưu-điện và các ngài trong sở sự sở Bưu-điện 8 p. 80 ; Trần quang-Trạch phán-sự 1 p. ; Phạm-v-Huyến, học-sinh 0 p. 20 ; Phạm-văn-Dánh, làm ruộng 0 p. 20 ; Phạm văn-Thiêm, trợ giáo 0 p. 20 ; Lê-ngọc-yên-Vỹ, bang-tá, 1 p. ; Nguyễn-thông-Phúc, thầu khoán 1 p. ; Ng-t Phương, trợ-giáo 0 p. 50 ; Võ-đức-Hải trợ-giáo 0 p. 50 ; Đoàn-đình-Chi, trí-phủ tạm phái 2 p. ; Phạm-tư-Thầy giáo họ 0 p. 50 ; Phạm v-Ba phán sự 1 p. ; Ng-khắc-Khoan chủ hiệu bào chế 3 p. ; Ng-năng-Tiến hội-viên 1 p. ; Ng-v Long, phán sự 1 p. ; Lê Ngọc, phán-sự 1 p. ; Văn-đức-Đôn, tú-tài 1 p. ; Đỗ-v-Ngọn Thương-chính 1 p. ; gia-quyến ông Đỗ kế Liên 2 p. ; Ng-đ-Lý, trợ-giáo 1 p. ; Lê-đình-Hưng lý trưởng 1 p. 50 ; Lê-ngọc Cảnh, trợ giáo 0 p. 50 ; Trần nhật-Thành, phán-sự 1 p. ; Hoàng-Phùng, phán-sự 4 p. ; Vô danh 0 p. 50. Cộng 41 p. 40.

Ca-nhạc-hội Thanh-Lóa lại cáo.

SẮN-NHIÊN-ĐÀI

Đến tối t ừ ba 16 Septembre tức là 18 tháng tám ta bản hội cho bạn-hát nghỉ để làm lễ tế Tổ, vậy hôm ấy ngừ hát.

Tối thứ sáu, 12 Septembre 1924
Diễn hai tích
Tích thứ nhất :
KIỂM THỦY PHÙNG TIÊN
Tích thứ hai :
LA-THÔNG LẤY VỢ

Tối thứ bảy 13 Septembre 1924
NGUYỆT ĐIỆN
KIẾN GIAI NHÂN

Có đức Tây-cung công chúa và các hằng nga đứng hát trên cung-giăng.

• THUỐC MYSOL •
Là thuốc chuyên-trị bệnh lậu mới mắc hay đã kinh niên

Các thứ thuốc Santal không phải thứ nào dùng cũng được giống nhau đâu, vì tùy cái cách cất khéo hay vụng, mới có thể trong lắm hay trong vừa. Vậy người dùng cần phải kén lấy thứ thuốc nhiều chất tốt, không có những chất vô ích và những chất hại.

Chỉ có thuốc MYSOL là có 100/100 thuốc santal nguyên chất mà thôi. Vậy trong các thứ thuốc santal chỉ có thuốc MYSOL bao giờ cũng được công-hiệu chắc chắn mà thôi.

Bệnh lậu mới mắc phải, thì thuốc Mysol trị bệnh công hiệu.

Bệnh lậu kinh-niên, các thuốc trong khắc chữa không khỏi, thì dùng thuốc Mysol cũng hết trong thấy. Thuốc Mysol lại được một điều không làm đau thận, đau da dày. Chỉ có thuốc Mysol là có tính ấy.

Đau bệnh kinh niên, thì phải dùng một thứ thuốc tuật tiệt, tức bệnh đến tận gốc rễ.

Thuốc thật PARAT

Dùng rất tốt, Bản-hiệu không có thể đăng hàng nghìn bức thư cảm ơn, và khen ngợi của bản-hiệu đã tiếp được, song trong quyển sách sau gửi vào với lọ thuốc bản-hiệu có trích mấy bức thư. Xem bức thư ấy, thì rõ cái giá trị của hai thứ thuốc ấy, mà hai thứ thuốc ấy lại rẻ, vì

Thuốc MYSOL giá cả 1 p. 25 và thuốc thật PARAT giá cả 1 p. 10

• Nên mua ngay ở hiệu bào chế • CHASSAGNE 59, rue Paul-Bert Hanoi
Bỏ chậm một ngày thì bệnh lại khó chữa thêm.

Rượu bổ-đào!
• TONIQUE TONKINOIS •
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo kinh tự-nhiên in ra đây, chẳ không như có mấy thứ thuốc về những hình lạ, làm trẻ-con cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!

Xin xem-xét và so-sánh cho kỹ lưỡng!

Ngày mồng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tức là 1918, các phòng tôi chẳng phải rằng ?

Chiếu nay đại được phòng của MONTÈS gửi ông, có chữ nói một thứ rượu bổ để thông ngự dụng gia rất hay, đáng nên giữ thường, trước lưu phát thị gửi cho qui được phòng chẳ ông để tỏ thành-ý.

Ấn Khâm thứ

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2 $ 25 một chai lớn; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kê những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI
Xin xem tiếp theo ở trang thứ tư từ bảo này.

CAO-BẠCH
NAM-LAI-KHÁCH-SẠN
南來客棧
Nay kính trình các qui-khách Nam, Trung, Bắc ba kỳ biết cho, Hiệu Nam-Lai, số nhà 105, gare Hanoi, mở từ năm 1905 đã được các qui-khách Nam, Trung, Bắc ba kỳ lưu tiếng tốt chiếu cố cho nhiều. Nay hiệu Nam-Lai mới đi dịch sang nhà mới số 95 cùng phố ấy, hiện chúng tôi mới làm buồng cho thuê chambres pour famille sạch sẽ lắm, nhà tắm vệ sinh, đi xuống lịch-sự gia tính phải chăng, xin các qui-khách chiếu cố cho hiệu chúng tôi thì chúng tôi lấy làm cảm ơn các qui khách lắm.
NAM-LAI
RESTAURANT — CHAMBRES POUR FAMILLE
95, Route Mandarine, Hanoi
3994

Số 10

THUỶ-HỬ

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

... *Sử* đại-lang ơi! Tối mến tiếng đại-lang đã lâu, âu là ngày nay đại-lang hãy cùng tôi vào phố uống chơi mấy chén rượu!

Lỗ-đạt cầm tay *Sử tiến* dắt ra, rồi ngảnh lại bảo chủ quán rằng :

— Tiền nước trả để rồi ta trả!

Chủ quán nói :

Xin vâng! Lúc nào ngài cho cũng được!

Lỗ đạt dắt *Sử tiến* đi, đi được một quãng, bỗng trông thấy có đám người đông xúm-xít. *Sử-tiến* nói :

— Ta hãy vào đây xem cái chi!

Khi rẽ mọi người mà lách vào thì thấy ở giữa có một chàng tay cầm mấy ngọn roi, bên cạnh lại có gánh vị thuốc, nghĩa là một người vừa bán thuốc vừa dạy nghề đánh roi vậy.

Sử-tiến nhìn kỹ, thành ra người quen, nguyên người ấy là một ông thầy dạy khai-trù (1) cho *Sử-tiến* năm xưa, tên gọi *Bá-hổ-tướng* (2) *Lý-trung* đó.

1. *Khai thủ* nghĩa là ông thầy bắt đầu uốn tay dạy mình, cũng như nói « khai tâm » là ông thầy dạy vỡ lòng vậy.
2. Nghĩa là ông tướng đánh đư ợc hổ

Sử-tiến reo to lên mà rằng :

— Đã bao lâu nay, bây giờ tôi mới lại gặp sư-phụ!

Lý-trung nói :

— Hiền-đệ đi đâu mà nay bỗng tới đây?

Lỗ-đạt nói :

— Nếu phải là sư-phụ *Sử-tiến* thì hôm nay hãy đi cùng ta uống mấy chén rượu chơi!

Lý trung nói :

— Để tôi bảo xong các vị thuốc, nhặt lấy tiền về, rồi sẽ cùng đi!

Lỗ-đạt nói :

— Ai cũng đâu mà chờ được như thế, đi thì đi ngay!

Lý-trung nói :

— Nhưng cơm áo của tôi trông vào cái này thì làm thế nào! Vậy xin mời ngài hãy đi trước, rồi tôi sẽ đến tìm.

Lý trung lại bảo *Sử-tiến* rằng :

— Hiền-đệ hãy cùng ông đệ-huệ đi trước.

Lỗ đạt nóng-nẩy, liền xua đuổi những người đứng xem mà mắng rằng :

Chỉ lại bọn này xúm-xít, mua với chẳng bán, đi hết cả đi, kẻo ta đánh cho bây giờ!

Mọi người biết tiếng *Lỗ-đạt*, đều sợ mà quay đi cả. *Lý-trung* trông thấy *Lỗ đạt* hung-tợn như vậy, cũng có ý giận, nhưng không dám nói, lại cười mà bảo rằng :

Ông này mới không tỉnh c ứ!

Lý trung vội-vàng xếp-dọn gồng gánh rồi theo hai người cùng đi. Đi đến một nhà tửu-lâu có danh tiếng là nhà họ *Phan* kia, ngoài trước cửa lại có treo một lá cờ bán rượu, gió bay phấp phới. Ba người trông t ấy, liền dắt tay nhau bước vào, kéo ghế cùng ngồi.

Người tửu-bảo (1) trông thấy *Lỗ-đạt*, vội-vàng cất đầu chào mà hỏi rằng :

— Ngài định cho sao nếu cái gì?

Lỗ-đạt nói :

— Đã lại còn hỏi-thôi mãi! Có món gì cứ đem cả ra đây, rồi sau sẽ tính tiền!

Người tửu-bảo nghe nói, tức thì quay đi, đem rượu và mấy món ăn đến. Ba người vừa uống được mấy chén rượu, cùng nhau chuyện trò to nhỏ, bàn đến cách đánh roi.

Câu chuyện đang đậm-đà thì bỗng nghe ở phía cách tường bên kia tỷ-tỷ có tiếng người than k ốc. *Lỗ-đạt* nóng tính, liền lật cả bàn đứ đ ùng xoảng-xoảng xuống đất sàn.

Người tửu-bảo nghe tiếng, vội-vàng chạy đến, trông thấy *Lỗ-đạt* đang hầm hầm nổi giận, mới chắp tay mà hỏi rằng :

Ngài cần dùng cái chi, để tôi xin đi lấy

Lỗ-đạt nói :

Ta chẳng cần dùng cái chi cả! Nhà ngươi đã biết ta, sao lại còn để cho bọn nào ty-tỷ than-khóc ở phía cạnh tai, làm phiền-nhiễu trong khi anh em ta uống rượu. Nhà-ngươi phải biết rằng xưa nay ta ci ưa hễ thiếu tiền rượu của nhà-ngươi bao giờ!

Người tửu-bảo nói :

Xin ngài hãy nguôi cơn giận! Khi nào chúng tôi lại dám xui người than-khóc để làm phiền-nhiễu trong khi các ngài nồng rượu. Người đang than-khóc đó là cái cha con một nhà kia vốn đi ca-xướng trong các tửu-lâu để kiếm ăn. Chúng không biết có các ngài ngồi uống rượu ở đây, chỉ vì nhân sự chưa-xót trong lòng mà chúng than-khóc.

Lỗ-đạt nói :

— Lại có sự lạ-lùng như thế nữa! Nhà-ngươi gọi chúng sang đây cho ta hỏi.

Tửu-bảo đi gọi, Bỗng thấy có hai người đem nhau đến : một người đàn bà độ 18 hoặc 19 tuổi, và một ông cụ già theo sau độ 50 hoặc 60 tuổi, tay cầm các thứ xinh-p'ách.

Người đàn-bà ấy dẫu không xinh đẹp cho lắm, nhưng nhan-sắc cũng còn vẻ đa tình. Hãy giờ gạt nước mắt rồi cúi chào ba người. Ông cụ già cũng chắp tay vái chào.

Lỗ-đạt hỏi rằng :

— Hai người là người ở đâu? N ân vì có chi mà lại cùng nhau than-k óc?

Người đàn-bà ấy nói :

— Ngài đã hỏi đến, chúng tôi xin trình bầm. Tôi nguyên người *Đông-kinh*, theo cha mẹ tôi định đến *Vi-xuyên* này để tìm vào một nhà thân-thuộc. Không ngờ khi đi đến *Nam-kinh* thì thân-mẫu tôi bị bệnh mà tạ-thế tại nơi nhà trọ. Sau hai cha con tôi lưu-lạc tới đây, gặp một nhà phú-hộ họ *Trịnh* kia thường vẫn gọi là *Trần-quản-tây*. Họ *Trịnh* sai người mối-lái, rồi ép mua tôi làm thiếp. Bất thân-phụ tôi viết một cái văn-tự bán tôi lấy ba nghìn quan tiền, mà ký thực tiền vẫn ở ta giao. Cách mấy tháng sau, người vợ cả nhà họ *Trịnh* đem lòng ghen-tuông, đánh đuổi tôi đi, không c ó nương-tựa, mà họ *Trịnh* còn bắt thân-phụ tôi phải bồi trả ba nghìn quan tiền. Hẳn vừa có tiền lại có thế, thân-p ụ tôi nhu-nhược, tranh-biện với hẳn sao nổi. Lúc trước không hề được của hẳn một đồng tiền nào thì ngày nay biết lấy đâu mà trả. Tôi từ thuở bé, may được thân phụ tôi dạy cho một bài đàn, bây giờ bất-đắc-dĩ cha con phải đem nhau làm nghề ca-xướng trong các tửu-lâu. Mỗi hôm kiếm được bao nhiêu tiền thì phần quá nửa đem góp trả nhà họ *Trịnh* còn lt nhiều đề cha con lần-lữa qua ngày. Trong hai ngày nay, khách uống rượu ít, không đủ tiền góp, chúng tôi sợ ăn đòi bồi, tất làm cho sl-nhục mới ; ghe. Hai cha con tôi nghĩ đến nguồn-cơn chưa-xót ấy, không b.ết kêu đâu, cho nên cùng nhau than-khóc. Thật quả chúng tôi không biế- có các ngài ngồi xơi rượu, xin các ngài lượng tình mà tha-thứ cho.

Nói xong, liền chắp tay vái lạy.

Lỗ-đạt lại hỏi rằng :

— Nhà ngươi tợ gì? Bây giờ trọ ở đâu? Còn gã *Trần-quản-tây* họ *Trịnh* kia, nhà ở chỗ nào?

Ông cụ già đáp rằng :

— Thưa ngài! Tôi nguyên họ *Kim*, Con gái tôi đây tên gọi *Thúy-liên*.

(Còn nữa)

1. Tửu bảo nghĩa là người đứng trông-coi việc đong rượu ở trong cửa hàng.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TAM-TÍNH-Y-TÔN

Phố hàng Giầu, số 35 — Namdinh

Bản-hiệu chuyên nghề làm thuốc nói chung và suốt cả thuốc Tây, Tàu Nhật bản, chế luyện các tinh tế chữa đủ các bệnh nội, ngoại, liệu ích cho bản trong, số nông phúc cần chữa rồng được mệnh khỏi từ giữa có lấy phải giả, người nghiêm cứu quả Không tiền xác thuốc cũng cho.

Chữa các bệnh như sau này: đau ông ở bụng tim, si tinh, tiểu tiện, buốt tinh, đường tiểu thông số, đi ra máu kinh nguyệt không đều, huyết trắng, huyết hôi, huyết tanh, khí hư, bạch đái sinh thấy ra tiểu miên, sinh ra trăm chứng đau bụng đau ốc kinh niên, ho lao, đàm suyễn, hồi hoàn, phổ thông phong thấp cổ chương, tết rét, sốt nóng, thổ huyết, chảy máu, đi huyết, đi lỵ giá mãi hợp lắm, đau mắt mông mộng giá mãi thai 0$50.

Lợn giang mai

Bản hiệu chữa ra hẳn chứng lên chế bằng thứ thuốc lậu độc, tiểu tinh, lậu huyết, chí lậu, giang mai ba chứng đông đặc bộ cam giang lậu, các bệnh không giống nhau, chứng thời ở trong, chứng thời ở ngoài, vì có nhiều mẫu bệnh nặng thuốc sau mới có ma người dân bệ lại sinh ra bệnh khí hư, bản-hiệu chế cả các thứ thuốc chữa các bệnh giang lậu nhất và không hại gì đến dương sinh-dục mà người đàu bệ không sinh bệnh khí hư được.

Thuốc lọn giá 1 $0 một chai.
Thuốc giang 1$50 một chai.
Thuốc bôi 1$00.
Ống thụt 0$50.

Quí khách ở xa viết thư về kể bệnh bản hiệu rất thuốc đến ngày gửi cách lành hòa giao ngân.

TAM-TÍNH Y-TÔN
Phố hàng Giầu, số 35 — Namdinh.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÉS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết, xấu,
Trị bệnh mất máu, khí huyết suy-yếu, thân-thể mỏi-mệt, gầy-còm, hay vì kém huyết sinh ra ráo phổi làm cho hay ho vặt uống thuốc này rất dễ, vì có mùi thơm không có lợm bao giờ!



Bài thuốc này có hội-đồng các quan Thầy-thuốc chứng-chỉ là hay.

Ấy là:

Thuốc nước bổ huyết
MÁU RỒ

Ai muốn chữa bệnh lậu cùng các bệnh tiểu-tiện
Nên dùng thuốc:

MYSOL

Làm bằng essence de Santal

Thuốc rất mạnh, mà lại rẻ hơn các thứ
Chế tại phòng thuốc PARAT Paris

Gởi bán tại Hà-nội hiệu bào-chế CHASSAGNE
59, phố Paul Bert.

PILULES APHRODISIAQUES
du Docteur SIMTHS

Rất nhanh rất công-hiệu

Chữa các bệnh sinh-dục khỏi hẳn mà không có chi là nguy-hiểm cả.

Chế tại phòng thuốc **PARAT** Paris

Có gởi bán tại:
Hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
59, phố Paul-Bert, Hanoi

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU
(hiệu dầu nai)

Phần nhiều người chết vì bệnh thương hàn và bệnh ho lao, thực hai bệnh ấy đáng sợ, vì làm cho bao nhiêu nỗi giống của những ta: ấy là bệnh hay mắc vậy. Bởi ấy người ta thường không để phòng mấy, khi mới phải cũng không lấy gì làm nặng, sau dần dần nó làm cho yếu rác phổ-lạng-tử làm cho ở ẩm bớt cả chân huyết đi nữa. Nên khi có bệnh tới khi nào xảy ra thì người khỏe còn có thể chống lại được, chớ người đã bị bệnh hao mòn này chắc là mắc phải.

Vậy thì nên dùng thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu dầu nai). Dùng thuốc này thì da mặt xanh, sức lực lại khỏe mạnh, công việc lại muốn ăn ăn như thường, ăn uống dễ tiêu, khỏe mạnh lạ lùng.

Chỉ dùng vài lọ *Dragées Rabuteau*, thì sẽ ăng cần sợ gì bệnh hao mòn nữa.

Ở các hàng bào chế to đều có bán.

2056

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÉS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ giới nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghịp.

Mắc bệnh ghịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

0$50 một ống sáu cachets

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

RƯỢU PIPPERMINT

ĐỔI CHO ĐƯỢC HIỆU

GET!

Rượu này uống mát khan tiếng và tiêu.
Làm bằng đường tinh anh.



BÀ CHÚA NHỮNG CRÈMES BẠT-HÀ.

Pha lẫn với nước, rượu Bạt-hà Pippermint uống lấy làm mát mẻ lắm. Hãng cất ra từ năm 1796 ông **GET FRÈRES** ở thành REVEL (Tỉnh Haute-Garonne)

TRONG LÚC SẢN DỤC



Đàn bà vì khí sản-dục đau-đớn một nhọc mà yếu người đi. Huyết ra mất nhiều, thành ra ít đi và suy đi. Nhưng mà đứa con mới đẻ còn phải nhờ mẹ dưỡng-dục lâu, thì bấy giờ mẹ càng phải bồi-bổ cho tốt huyết, cho nhiều huyết. Muốn bổ huyết cho mạnh người, để có sữa tốt mà nuôi con, thì nên uống thuốc **PILULES-PINK**. Thuốc ấy sinh huyết mau lắm, rồi lại làm cho sữa cũng tốt và nhiều. Đứa trẻ đã nhờ công mẹ sinh-thành, lại được bú sữa tốt mà sinh sức lực, đó là cái hạnh-phúc cả đời của nó bắt đầu từ đó.

Thuốc **PILULES-PINK** này hàng thuốc nào cũng có bán.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÉS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

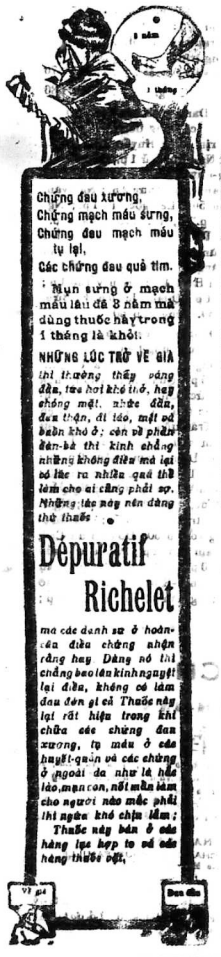
Có bán thứ thuốc:

ELIXIR ANTICHOLÉRIQUE

Thuốc này có trị cả những bệnh: đau dạ dầy, đi tả, đau ruột, đi tháo dạ.

CÁCH DÙNG: *Cứ trong 24 giờ uống một lần; mỗi lần uống ba hoặc bốn thìa lớn pha với một ít nước lã; trẻ con thì uống ba hoặc bốn thìa cà-phê.*

Giá bán 0$60 một lọ



Thuốc thụt PARAT

Chữa các bệnh sinh-dục rất nhanh, và hợp phép.

RẤT CÔNG-HIỆU

Giá bán 1$10

Chế tại phòng thuốc **PARAT**, Paris

Có gởi bán tại Hà-nội

HIỆU BÁO-CHẾ
CHASSAGNE
59, phố Paul-Bert.

PHÀM,

Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon.

Thường lắm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, ít lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè giá lá cho nên hễ gặp đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến động.

NHƯ,

Mua được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy quí-khách muốn tránh sự biến động ấy xin chực tiếp quả hộ chiếu có cho bán-hiệu tại Hanoi, Haiphong và Namdinh.

NINH-THÁI HIỆU
số 19 phố hàng Ngang Hanoi
số 113, phố Khách Haiphong
số 78, phố hàng Trống Namdinh
Kính cáo

Agents d'Annonces en Europe:
L. MAYENCE & C^ie^
9, Rue Tronchet, PARIS
19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

Thuốc Le MUSCOL

Làm cho có sức khỏe
Trị được bệnh huyết suy
làm cho trong máu
thêm chất đỏ

Gởi bán tại:

Hiệu bào-chế CHASSAGNE
59, Phố Paul-Bert, Hanoi

NGÀY NÀO CŨNG CÓ XE THƠ CHẠY

Công-ty PHẠM-VĂN-PHI

ĐƯỜNG YÊN-LẠC đi CAO-BẰNG

Ô tô Yên-Lạc chạy mỗi tuần một lần khởi-hành ở Yên-Lạc 6 giờ sáng đến Tuyên-quang rồi 2 giờ chiều đến Yên-Lạc về Vĩnh-Yên và Hà-nội.

Ô tô CHỢ MỚI Tuyên-quang mỗi tuần 1 phiên khởi-hành ở Tuyên-quang đến Yên-Lạc 12 giờ rồi khởi-hành về Tuyên-quang và Hà-nội.

ĐƯỜNG VĨNH-YÊN ĐI VIỆT-TRÌ

Ô TÔ Hà-nội 6 giờ sáng đến Đông-Anh rồi lấy xe kéo chuyển xe lên thuyền sang Bạch-Hạc.

Ô ĐỒNG HÀ ra hồi 8 giờ sáng cùng khi chuyển xe lên thuyền ở Bạch-Hạc.

Các quí-khách đi lại đường Vĩnh-Đông-hà nên đi xe tho thì được cẩn thận hơn, nhưng khi lấy về nếu có ý kéo lắm đi vào xe khác. Muốn khỏi sự lầm lẫn, xin Hết quí khách đánh giây thép trước cho bản-ty. Bẻ khi bản-ty nhận được giây thép sẽ cho xe xe đón hay là cho người nhà đi đón.

Đường Yên-Lạc đi chợ Hiếu thì đánh giây thép ra PHẠM-VĂN-PHI Yên-Lạc gare; — mà đường Vĩnh-Đông-hà thì đánh giây thép cho PHẠM-VĂN-PHI Đông-hà gare.

Đ ĐƯỜNG SANG LÀO. — Vì độ này bên Lào mưa lhoàn xe không đi được nên xe chúng tôi cũng hoãn không chạy, nhưng đến hết đầu tờ tháng một tây (Novembre) trở đi thì mới lại chạy.



ŒNO KOLA COCA

RƯỢU BỔ
酪補

J. BLANC *(đệ nhất hạng báo-chế)*
Ông **L. BLANC** *(người nối-nghiệp)*
HANOI (Bắc-kỳ)
chế ra

Giá bán 2$40 một lít

Một ngày hai lần, trước bữa cơm, thì uống một cốc con
每晚合吃每吃喫餓鬱欸唉補

Bán tại: Hiệu Bào-chế **J. BLANC**
2099 *31, phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) Hanoi*

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

RUE PAUL-BERT, HANOI



Đèn thắp có thể chịu được bão, khung ngoài tráng thiếc, thông-phong dầy, bóc vặn ra vặn vào được, phao đựng dầu bằng đồng.

Mỗi chiếc: **82** quan.

Đèn thắp dầu hỏa và đèn thắp đủ các kiểu.

CAO-BẠCH

Quý-khách có xe ô-tô muốn chữa, nên đến xem xưởng **GARAGE BOBILLOT**, *số 7 phố Bobillot, Hanoi: Tính giá hạ hơn cả các nơi. Làm việc nhanh-nhẹn và cẩn-thận.*

Quý-khách nên đến xem xe kéo hạng lịch-sự: không xe nào tốt đẹp bằng.

Cho thuê xe ô-tô

TỪ 15 JUIN, QUÍ KHÁCH CÓ THỂ LÃNH ĐƯỢC

500.000 quan

Một cái vé **PANAMA** có rút số

CÁC LỐ NHỮ SAU NÀY:

136 lô	500.000 quan		255 lô	1.000 quan	
137 lô	250.000 —		1.255 lô	2.000 —	
753 lô	100.000 —		20.000 lô	1.000 —	
753 lô	10.000 —		1.727.092 lô	400 —	

Có vì được áp nào nước rất nổi mới cho đến hai tỉ vé của mình trúng thì thôi

RÚT SỐ MỖI NĂM BỐN LẦN

Ngày 15 FEVRIER, 15 MAI, 15 AOUT và 15 NOVEMBRE

Muốn áp nào nước rất nổi, thì gửi 20 quan đến nhà

BANQUE DE CRÉDIT COLONIAL, Rue Paradis, MARSEILLE (France)

Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn

Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN